LienVietPostBank
NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

GIẤY RÚT TIỀN TIẾT KIỆM
SAVINGS DEPOSIT WITHDRAWAL

SA/2017-05/MBGD
Liên 1 *(For Bank)*

Ngày GD *(Date)*: .....
Số GD *(Ref No.)*: .....

Người lĩnh tiền *(Beneficiary's name)*: .....
Số CMND/HC/CCCD *(ID/PP/CI No.)*: ..... **Ngày cấp** *(Date of issue)*: .....
Nơi cấp *(Place of issue)*: ..... **Điện thoại** *(Phone No.)*: .....
Địa chỉ *(Address)*: .....
Số sổ *(Book No.)*: .....
Số tài khoản *(Account No.)*: .....
Tại LienVietPostBank CN/PGD *(With branch)*: .....

Yêu cầu rút: *(Withdrawal request)*
☐ **Lãi** *(Interest)*
☐ **Vốn gốc** *(Principal)*
☐ **Lãi và gốc** *(Interest and Principal)*

Phương thức lĩnh tiền *(Payment method)*
☐ **Tiền mặt** *(Cash)*
☐ **Chuyển khoản** *(By transfer)*

Chuyển vào tài khoản số *(Debit A/c No.)*: .....
Số tiền bằng số *(Amount in numbers)*: .....
Số tiền bằng chữ *(Amount in words)*: .....
.....
Nội dung *(Details)*: .....
.....

Loại tiền *(Currency)*
☐ VND ☐ EUR ☐ USD ☐ Khác ..... *(Other)*

Bảng kê tiền lĩnh *(List of currency)*

Mệnh giá *(Denomination)*	**Số tờ** *(Quantity)*	**Thành tiền** *(Amount)*
Tổng *(Total)*		

Chủ sở hữu *(Owner)*	**Đồng chủ sở hữu** *(Co-owners)*/ **Người giám hộ** *(Guardian)*	**Giao dịch viên** *(Teller)*	**Thủ quỹ** *(Cashier)*	**Kiểm soát** *(Supervisor)*	**Phê duyệt** *(Approver)*

LienVietPostBank
NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

GIẤY RÚT TIỀN TIẾT KIỆM
SAVINGS DEPOSIT WITHDRAWAL

SA/2017-05/MBGD
Liên 2 (For Customer)

Ngày GD *(Date):* .....
Số GD *(Ref No.):* .....

Người lĩnh tiền *(Beneficiary's name):* .....
Số CMND/HC/CCCD *(ID/PP/CI No.):* ..... **Ngày cấp** *(Date of issue):* .....
Nơi cấp *(Place of issue):* ..... **Điện thoại** *(Phone No.):* .....
Địa chỉ *(Address):* .....
Số sổ *(Book No.):* .....
Số tài khoản *(Account No.):* .....
Tại LienVietPostBank CN/PGD *(With branch):* .....

Yêu cầu rút: *(Withdrawal request)*
☐ **Lãi** *(Interest)*
☐ **Vốn gốc** *(Principal)*
☐ **Lãi và gốc** *(Interest and Principal)*

Phương thức lĩnh tiền *(Payment method)*
☐ **Tiền mặt** *(Cash)*
☐ **Chuyển khoản** *(By transfer)*

Chuyển vào tài khoản số *(Debit A/c No.):* .....
Số tiền bằng số *(Amount in numbers):* .....
Số tiền bằng chữ *(Amount in words):* .....
.....
Nội dung *(Details):* .....
.....

Loại tiền *(Currency)*
☐ VND ☐ EUR ☐ USD ☐ Khác ..... *(Other)*

Bảng kê tiền lĩnh *(List of currency)*

Mệnh giá *(Denomination)*	**Số tờ** *(Quantity)*	**Thành tiền** *(Amount)*
Tổng *(Total)*		

Chủ sở hữu *(Owner)*	**Đồng chủ sở hữu** *(Co-owners)*/ **Người giám hộ** *(Guardian)*	**Giao dịch viên** *(Teller)*	**Thủ quỹ** *(Cashier)*	**Kiểm soát** *(Supervisor)*	**Phê duyệt** *(Approver)*